



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG BÁO

Do UBND thành phố Hồ Chí Minh xuất bản

Tháng 01

Số 13 (15/01/2008)

MỤC LỤC

Ngày ban hành	Trích yếu nội dung	Trang
---------------	--------------------	-------

THÀNH PHỐ

07-01-2008	Quyết định số 01/2008/QĐ-UBND về hoàn trả giá trị phần vắng đồng sở hữu nhà ở thuộc sở hữu tư nhân trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.	4
------------	--	---

QUẬN TÂN BÌNH

21-12-2007	Nghị quyết số 20/2007/NQ-HĐND về tình hình thực hiện ngân sách quận năm 2007, dự toán ngân sách năm 2008.	25
21-12-2007	Nghị quyết số 21/2007/NQ-HĐND về Chương trình giám sát năm 2008.	29
21-12-2007	Nghị quyết số 22/2007/NQ-HĐND về nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2008.	31

- 21-12-2007 - Nghị quyết số 23/2007/NQ-HĐND về đầu tư xây dựng cơ bản nguồn vốn ngân sách năm 2008. 35

HUYỆN HÓC MÔN

- 18-12-2007 - Nghị quyết số 14/2007/NQ-HĐND về nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2008. 37
- 18-12-2007 - Nghị quyết số 15/2007/NQ-HĐND về Chương trình hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân huyện Hóc Môn năm 2008. 41
- 18-12-2007 - Nghị quyết số 16/2007/NQ-HĐND về thực hiện cơ chế hành chính một cửa liên thông từ xã đến huyện. 43
- 18-12-2007 - Nghị quyết số 17/2007/NQ-HĐND về phân loại đơn vị hành chính huyện Hóc Môn. 45
- 18-12-2007 - Nghị quyết số 18/2007/NQ-HĐND về danh mục đầu tư xây dựng và sửa chữa năm 2007 - 2008. 46
- 18-12-2007 - Nghị quyết số 19/2007/NQ-HĐND về phê chuẩn dự toán và phân bổ ngân sách năm 2008. 48
- 18-12-2007 - Nghị quyết số 20/2007/NQ-HĐND thông qua nhiệm vụ quy hoạch đồ án điều chỉnh quy hoạch chung huyện Hóc Môn đến năm 2020. 50
- 18-12-2007 - Nghị quyết số 21/2007/NQ-HĐND về thẩm quyền quyết định việc sửa chữa, mua sắm, điều chuyển, thu hồi, thanh lý tài sản Nhà nước tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, Ủy ban nhân dân các xã - thị trấn. 51
- 18-12-2007 - Nghị quyết số 22/2007/NQ-HĐND về việc sử dụng nguồn kinh phí dự phòng. 52

-
- 18-12-2007 - Nghị quyết số 23/2007/NQ-HĐND về việc phê chuẩn bổ sung kinh phí sửa chữa trường lớp. 53
- 18-12-2007 - Nghị quyết số 24/2007/NQ-HĐND về danh mục công trình trọng điểm tập trung thực hiện năm 2008. 54

THÀNH PHỐ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2008/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 01 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**Về hoàn trả giá trị phần vắng đồng sở hữu nhà ở thuộc
sở hữu tư nhân trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Bộ Luật Dân sự ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị quyết số 23/2003/QH11 ngày 26 tháng 11 năm 2003 của Quốc hội về nhà đất do Nhà nước đã quản lý, bố trí sử dụng trong quá trình thực hiện các chính sách quản lý nhà đất và chính sách cải tạo xã hội chủ nghĩa trước ngày 01 tháng 7 năm 1991;

Căn cứ Nghị quyết số 755/2005/NQ-UBTVQH11 ngày 02 tháng 4 năm 2005 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định việc giải quyết đối với một số trường hợp cụ thể về nhà đất trong quá trình thực hiện các chính sách quản lý nhà đất và chính sách cải tạo xã hội chủ nghĩa trước ngày 01 tháng 7 năm 1991;

Căn cứ Nghị quyết số 1037/2006/NQ-UBTVQH11 ngày 27 tháng 7 năm 2006 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về giao dịch dân sự về nhà ở được xác lập trước ngày 01 tháng 7 năm 1991 có người Việt Nam định cư ở nước ngoài tham gia;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 3651/TTr-STP-BTTP ngày 14 tháng 12 năm 2007,

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1. Phạm vi và đối tượng hoàn trả giá trị phần vắng**

Nay hoàn trả giá trị phần vắng đồng sở hữu nhà ở thuộc sở hữu tư nhân (sau đây gọi chung là phần vắng) như sau:

1. Phần vắng được hoàn trả bao gồm:

a) Phần vắng đã nộp tại Ngân hàng Phát triển nhà thành phố (sau ngày 12 tháng 6 năm 1991 được chuyển cho Ngân hàng Đầu tư và Phát triển thành phố), Ngân hàng Đầu tư và Phát triển thành phố, Kho bạc Nhà nước thành phố theo Bản quy định về việc quản lý nhà tại thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 230/QĐ-UB ngày 25 tháng 4 năm 1989 của Ủy ban nhân dân thành phố; Quyết định số 351/QĐ-UB ngày 12 tháng 6 năm 1991 của Ủy ban nhân dân thành phố về sửa đổi tiết 1 điểm 4 Điều 24 của quy định kèm theo Quyết định số 230/QĐ-UB ngày 25 tháng 4 năm 1989 của Ủy ban nhân dân thành phố;

b) Phần vắng đã nộp tại Ngân hàng Công thương thành phố (sau này là Ngân hàng Công thương Việt Nam - Sở Giao dịch II) theo Bản hướng dẫn số 843/HD ngày 02 tháng 7 năm 1994 của Sở Nhà đất thi hành quy định về quản lý Nhà nước đối với nhà thuộc sở hữu tư nhân tại thành phố Hồ Chí Minh ban hành theo Quyết định số 1488/QĐ-UB-QLĐT ngày 17 tháng 5 năm 1994 của Ủy ban nhân dân thành phố;

c) Phần vắng đã nộp tại Ngân hàng Công thương thành phố (sau này là Ngân hàng Công thương Việt Nam - Sở Giao dịch II) theo Bản quy định thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở; thủ tục chuyển quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở tại thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 6280/QĐ-UB-QLĐT ngày 26 tháng 8 năm 1995 của Ủy ban nhân dân thành phố;

d) Phần vắng đã nộp tại Ngân hàng Sài Gòn Công thương thành phố theo Bản quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất đô thị; thủ tục chuyển quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất tại thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 38/2000/QĐ-UB-ĐT ngày 19 tháng 6 năm 2000 của Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Đối tượng được hoàn trả phần vắng:

Chủ sở hữu phần vắng (đồng sở hữu, đồng thừa kế) hoặc người đại diện hợp pháp của chủ sở hữu phần vắng.

Điều 2. Hồ sơ đề nghị hoàn trả phần vãng

Người đề nghị hoàn trả phần vãng xuất trình các giấy tờ sau:

a) Đơn đề nghị hoàn trả phần vãng;

b) Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu:

- Giấy tờ chứng minh về chủ sở hữu phần vãng (giấy khai sinh, di chúc, văn bản khai nhận di sản thừa kế, văn bản thỏa thuận phân chia di sản, trích lục bản án hoặc quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật...);

- Giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu;

- Giấy tờ, tài liệu liên quan đến việc đã nộp phần vãng (giấy nộp tiền, biên lai, biên nhận...);

c) Trường hợp người đề nghị hoàn trả phần vãng không phải là chủ sở hữu phần vãng thì phải có văn bản ủy quyền của chủ sở hữu. Văn bản ủy quyền phải có xác nhận hoặc được hợp pháp hóa của cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự của Việt Nam tại nước người ủy quyền định cư hoặc có chứng nhận của tổ chức hành nghề công chứng tại Việt Nam.

Điều 3. Cơ quan tiếp nhận và hoàn trả phần vãng

Sở Tài chính là cơ quan tiếp nhận hồ sơ và giải quyết việc hoàn trả phần vãng theo Quyết định này.

Điều 4. Thủ tục hoàn trả đối với phần vãng nộp tại Ngân hàng

1. Sở Tài chính có công văn gửi Sở Xây dựng hoặc Phòng Công chứng (cơ quan đã xác định việc nộp phần vãng) đề nghị xác nhận việc nộp phần vãng, chủ sở hữu của phần vãng và đề nghị cho người đề nghị hoàn trả phần vãng nhận giấy nộp tiền bản chính. Thời hạn thực hiện: không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị hoàn trả phần vãng.

Trong trường hợp phần vãng do Sở Xây dựng xác nhận thì trong công văn gửi Sở Xây dựng, Sở Tài chính đồng gửi đến Sở Tài nguyên và Môi trường để cung cấp hồ sơ lưu trữ cho Sở Xây dựng.

Sở Tài nguyên và Môi trường sao gửi toàn bộ hồ sơ có liên quan cho Sở Xây dựng. Thời hạn thực hiện: không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được công văn của Sở Tài chính.

2. Sở Xây dựng thực hiện việc xác nhận và giao giấy nộp tiền bản chính cho

người đề nghị hoàn trả phần vắng. Thời hạn thực hiện: không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ do Sở Tài nguyên và Môi trường cung cấp.

Phòng Công chứng thực hiện việc xác nhận và giao giấy nộp tiền bản chính cho người đề nghị hoàn trả phần vắng. Thời hạn thực hiện: không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận công văn đề nghị của Sở Tài chính.

Trường hợp không có giấy nộp tiền bản chính hoặc giấy nộp tiền bản chính bị mất, thất lạc, thì Sở Xây dựng hoặc Phòng Công chứng ghi rõ vào văn bản xác nhận.

3. Sở Tài chính lập các thủ tục hoàn trả phần vắng và có văn bản thông báo về việc hoàn trả phần vắng gửi Ngân hàng nơi giữ phần vắng. Thời hạn thực hiện: không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản xác nhận và giấy nộp tiền bản chính (nếu có).

4. Ngân hàng nơi giữ phần vắng hoàn trả tiền cho người đề nghị hoàn trả phần vắng và có văn bản thông báo về việc đã hoàn trả phần vắng gửi Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Phòng Công chứng. Thời hạn thực hiện: không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo về việc hoàn trả phần vắng của Sở Tài chính.

Điều 5. Thủ tục hoàn trả đối với phần vắng nộp tại Kho bạc Nhà nước thành phố theo Quyết định số 230/QĐ-UB (căn cứ trên giấy chủ quyền nhà do Sở Nhà đất cấp giai đoạn 1989 - 1994)

1. Sở Tài chính có công văn gửi Sở Xây dựng đề nghị xác nhận phần vắng không thuộc tài sản do Nhà nước quản lý và xác định chủ sở hữu phần vắng (đồng gửi cho Sở Tài nguyên và Môi trường để cung cấp hồ sơ cho Sở Xây dựng).

2. Sở Xây dựng thực hiện việc xác nhận và giao giấy nộp tiền bản chính cho người đề nghị hoàn trả phần vắng.

Trường hợp không có giấy nộp tiền bản chính hoặc giấy nộp tiền bản chính bị mất, thất lạc, thì Sở Xây dựng ghi rõ vào văn bản xác nhận.

3. Sở Tài chính lập các thủ tục hoàn trả phần vắng và lệnh chi tiền gửi Kho bạc Nhà nước thành phố.

4. Kho bạc Nhà nước thành phố thực hiện hoàn trả tiền cho người đề nghị hoàn trả phần vắng và có văn bản thông báo về việc đã hoàn trả phần vắng gửi Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Phòng Công chứng.

Thời hạn giải quyết tại các khoản 1, 2, 3, 4 Điều này được thực hiện theo quy định tại Điều 4 của Quyết định này.

Điều 6. Phương thức hoàn trả phần vãng

1. Phần vãng được hoàn trả bằng tiền bao gồm số tiền gốc đã nộp cộng với lãi suất tiền gửi không kỳ hạn của ngân hàng nơi gửi tiền.

2. Đối với phần vãng được nộp tại Kho bạc Nhà nước thành phố quy định tại Điều 5 của Quyết định này thì tiền lãi được chi từ ngân sách của thành phố và mức lãi suất được tính là lãi suất tiền gửi không kỳ hạn của Ngân hàng Sài Gòn Công thương.

Điều 7. Trách nhiệm của các cơ quan có liên quan

1. Các cơ quan tham gia việc hoàn trả phần vãng có trách nhiệm thực hiện các thủ tục được quy định nêu trên thuận tiện, đúng thời hạn, hoàn trả đúng đối tượng được nhận phần vãng.

2. Cơ quan, tổ chức được đề nghị cung cấp thông tin, tài liệu cho việc hoàn trả phần vãng có trách nhiệm cung cấp thông tin, tài liệu đúng thời hạn theo yêu cầu.

3. Sở Tài chính lưu trữ và quản lý toàn bộ hồ sơ giải quyết hoàn trả phần vãng và giải quyết khiếu nại có liên quan theo quy định.

Trường hợp nhà có nhiều chủ sở hữu phần vãng mà đã hoàn trả một phần trong tổng số các phần vãng, thì Sở Tài chính căn cứ vào hồ sơ lưu trữ để làm thủ tục hoàn trả cho các phần vãng còn lại và không phải tiến hành lại các thủ tục yêu cầu xác nhận như nêu tại Điều 4 và 5 của Quyết định này.

Điều 8. Biểu mẫu

Ban hành kèm theo Quyết định này 10 biểu mẫu (từ mẫu số 01 đến mẫu số 10) về thủ tục hoàn trả giá trị phần vãng đồng sở hữu nhà ở thuộc sở hữu tư nhân trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký; bãi bỏ các quy định về nộp phần vãng đồng sở hữu nhà đất tại thành phố Hồ Chí Minh như sau:

a) Điều 28 Quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất đô thị; thủ tục chuyển quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất tại thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 38/2000/QĐ-UB-ĐT ngày 19 tháng 6 năm 2000 của Ủy ban nhân dân thành phố.

b) Quyết định số 89/2001/QĐ-UB ngày 04 tháng 10 năm 2001 của Ủy ban nhân dân thành phố về quy định việc xác định giá trị nhà, đất phục vụ cho việc thu phần vãng

đồng sở hữu trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh; và Quyết định số 203/2004/QĐ-UB ngày 26 tháng 8 năm 2004 về sửa đổi Quyết định số 89/2001/QĐ-UB.

c) Khoản 10 Điều 2 Quy định về phân công, phân cấp quản lý Nhà nước về giá tại thành phố ban hành kèm theo Quyết định số 69/2005/QĐ-UB ngày 05 tháng 5 năm 2005 của Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Những giấy tờ về quyền sở hữu nhà có ghi nội dung phải nộp phần vắng khi mua bán, chuyển quyền sở hữu (trường hợp ghi nợ việc nộp phần vắng) nhưng đến nay chưa nộp thì không phải nộp phần vắng nữa. Việc mua bán, chuyển quyền sở hữu nhà ở thuộc sở hữu chung có đồng sở hữu vắng mặt được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 10. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Kho bạc Nhà nước thành phố, Giám đốc Ngân hàng Phát triển nhà thành phố, Giám đốc Ngân hàng Đầu tư và Phát triển thành phố, Giám đốc Ngân hàng Công thương Việt Nam - Sở Giao dịch II, Giám đốc Ngân hàng Sài Gòn Công thương thành phố, các Trưởng Phòng Công chứng thành phố, Thủ trưởng các ban, ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Nguyễn Thành Tài

Mẫu số 01-PVĐSHNƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****ĐƠN ĐỀ NGHỊ HOÀN TRẢ PHẦN VẮNG
ĐỒNG SỞ HỮU NHÀ Ở****PHẦN GHI CỦA NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ**
Vào sổ tiếp nhận hồ sơ:

Quyển số, Số thứ tự.....

Người nhận hồ sơ
(Ký và ghi rõ họ, tên)**Kính gửi: Sở Tài chính thành phố Hồ Chí Minh****1/ Người đề nghị hoàn trả phần vắng: (Viết chữ in hoa)**

Ông (Bà): Sinh ngày:

Chứng minh nhân dân (hoặc hộ chiếu) số: cấp ngày
tại

Hộ khẩu thường trú: (Trường hợp không có hộ khẩu thường trú thì ghi địa chỉ đăng ký tạm trú).....

Là chủ sở hữu phần vắng trong nhà ở số:.....
.....** Trong trường hợp có người đại diện nhận thay thì ghi thêm phần dưới đây:*

Họ và tên người đại diện:

Sinh ngày:

Chứng minh nhân dân (hoặc hộ chiếu) số: cấp ngày
tại

Hộ khẩu thường trú: (Trường hợp không có hộ khẩu thường trú thì ghi địa chỉ đăng ký tạm trú).....

Theo giấy ủy quyền do ông (bà) lập, có chứng
nhận của
số ngày.....**2/ Thông tin về phần vắng đồng sở hữu nhà ở:**

- Địa chỉ nhà ở đã nộp phần vắng:.....

- Người nộp phần vãng:

- Số tiền đã nộp: Bằng chữ:.....

.....

- Theo Giấy nộp tiền số: ngày:..... tại:

3/ Những giấy tờ nộp kèm theo đơn này gồm:

Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu:

- Giấy tờ chứng minh về chủ sở hữu phần vãng (giấy khai sinh, di chúc, văn bản khai nhận di sản thừa kế, văn bản thỏa thuận phân chia di sản, trích lục bản án hoặc quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật...);
- Giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu của người đề nghị hoàn trả phần vãng;
- Giấy tờ, tài liệu liên quan đến việc đã nộp phần vãng.

Tôi cam đoan và chịu hoàn toàn trước pháp luật về nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thực và chịu trách nhiệm về tính xác thực của các giấy tờ kèm theo.

....., ngày tháng năm.....

Người viết đơn

(Ký và ghi rõ họ tên)

Mẫu số 02-PVĐSHNƠ

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 200...

Số /STC-NS
Về đề nghị xác nhận việc nộp
phần vắng và cho nhận lại Giấy
nộp tiền vắng đồng sở hữu

Kính gửi: Phòng Công chứng số

Sở Tài chính có nhận được đơn của:

Ông (Bà): Sinh ngày:

Chứng minh nhân dân (hoặc hộ chiếu) số: cấp ngày

tại

Hộ khẩu thường trú: (Trường hợp không có hộ khẩu thường trú thì ghi địa chỉ đăng
ký tạm trú).....

đề nghị nhận phần vắng trong nhà ở số:

.....

* Trong trường hợp có người đại diện nhận thay thì ghi thêm phần dưới đây:

Họ và tên người đại diện:

Sinh ngày:

Chứng minh nhân dân (hoặc hộ chiếu) số: cấp ngày

tại

Hộ khẩu thường trú: (Trường hợp không có hộ khẩu thường trú thì ghi địa chỉ đăng
ký tạm trú).....Theo giấy ủy quyền do ông (bà) lập, có chứng
nhận của

số ngày

- Địa chỉ nhà ở đã nộp phần vắng:

- Người nộp phần vắng:

- Số tiền đã nộp: Bằng chữ:

- Theo Giấy nộp tiền số: ngày: tại:

Căn cứ khoản Điều ... Quyết định số ngày tháng năm 200... của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về hoàn trả giá trị phần vắng đồng sở hữu nhà ở thuộc sở hữu tư nhân trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, Sở Tài chính đề nghị Phòng Công chứng số ... xác nhận về việc nộp phần vắng, chủ sở hữu của phần vắng nói trên, đồng thời cho ông (bà)..... nhận bản chính giấy nộp tiền để thực hiện thủ tục nhận lại phần tiền được hưởng theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu (VT -)

GIÁM ĐỐC

Mẫu 03-PVĐSHNO

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số /STC-NS
Về đề nghị xác nhận việc nộp
phần vắng và cho nhận lại Giấy
nộp tiền vắng đồng sở hữu

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 200...

Kính gửi:

- Sở Xây dựng;
- Sở Tài nguyên và Môi trường.

Sở Tài chính có nhận được đơn của:

Ông (Bà): Sinh ngày:

Chứng minh nhân dân (hoặc hộ chiếu) số: cấp ngày:

tại

Hộ khẩu thường trú: (Trường hợp không có hộ khẩu thường trú thì ghi địa chỉ đăng ký tạm trú).....

đề nghị nhận phần vắng trong nhà ở số:

.....

** Trong trường hợp có người đại diện nhận thay thì ghi thêm phần dưới đây:*

Họ và tên người đại diện:

Sinh ngày:

Chứng minh nhân dân (hoặc hộ chiếu) số: cấp ngày

tại

Hộ khẩu thường trú: (Trường hợp không có hộ khẩu thường trú thì ghi địa chỉ đăng ký tạm trú).....

Theo giấy ủy quyền do ông (bà) lập, có chứng nhận của

số ngày

- Địa chỉ nhà ở đã nộp phần vãng:

- Người nộp phần vãng:

- Số tiền đã nộp: Bằng chữ:

.....

- Theo Giấy nộp tiền số: ngày: tại:

Căn cứ khoản Điều ... Quyết định số ngày tháng năm 200... của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về hoàn trả giá trị phần vãng đồng sở hữu nhà ở thuộc sở hữu tư nhân trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, Sở Tài chính đề nghị:

+ Sở Xây dựng xác nhận về việc nộp phần vãng, chủ sở hữu của phần vãng nói trên, đồng thời cho ông (bà)..... nhận bản chính giấy nộp tiền để thực hiện thủ tục nhận lại phần tiền được hưởng theo quy định.

+ Sở Tài nguyên và Môi trường cung cấp hồ sơ lưu trữ có liên quan cho Sở xây dựng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu (VT -)

GIÁM ĐỐC

SỞ TƯ PHÁP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
PHÒNG CÔNG CHỨNG SỔ...

Mẫu số 04-PVĐSHNƠ
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số /CC..
Về xác nhận việc nộp phần vắng
và cho nhận lại Giấy nộp tiền vắng
đồng sở hữu

TP.Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 200...

Kính gửi: Sở Tài chính.

Căn cứ vào hồ sơ lưu tại cơ quan, Phòng Công chứng số... xác nhận:

Ông (Bà) Sinh ngày:

Chứng minh nhân dân (hoặc hộ chiếu) số:..... cấp ngày:

tại

Hộ khẩu thường trú: (Trường hợp không có hộ khẩu thường trú thì ghi địa chỉ đăng ký tạm trú).....

là chủ sở hữu phần vắng trong nhà ở số:

- Người nộp phần vắng:

- Số tiền đã nộp:..... Bằng chữ:

.....

- Theo Giấy nộp tiền số: ngày: tại:

Phòng Công chứng số ... đã giao cho ông (bà)..... bản chính
giấy nộp tiền để thực hiện thủ tục nhận lại phần tiền được hưởng theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu (VT -)

TRƯỞNG PHÒNG

Mẫu số 05-PVĐSHNƠ

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số /SXD-
Về xác nhận việc nộp phân vắng
và cho nhận lại Giấy nộp tiền vắng
đồng sở hữu

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 200...

Kính gửi: Sở Tài chính

Căn cứ vào hồ sơ lưu do Sở Tài nguyên và Môi trường cung cấp, Sở Xây dựng xác nhận:

Ông (Bà)..... Sinh ngày:.....

Chứng minh nhân dân (hoặc hộ chiếu) số:..... cấp ngày
tại

Hộ khẩu thường trú: (Trường hợp không có hộ khẩu thường trú thì ghi địa chỉ đăng ký tạm trú).....

là chủ sở hữu phân vắng trong nhà ở số:

- Người nộp phân vắng:

- Số tiền đã nộp: Bằng chữ:.....

- Theo Giấy nộp tiền số: ngày: tại:

Sở Xây dựng đã giao cho ông (bà)..... bản chính giấy nộp tiền để thực hiện thủ tục nhận lại phân tiền được hưởng theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu (VT -

GIÁM ĐỐC

Mẫu số 06-PVĐSHNO

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 200...

Số /STC-NS
Về hoàn trả phần vắng đồng sở
hữu nhà ở

Kính gửi: Ngân hàng.....

Căn cứ khoản Điều ... Quyết định số ... ngày ... tháng ... năm 200... của Ủy ban nhân dân thành phố về hoàn trả giá trị phần vắng đồng sở hữu nhà ở thuộc sở hữu tư nhân trên địa bàn thành phố, Sở Tài chính đề nghị Ngân hàng..... hoàn trả cho:

Ông (Bà): Sinh ngày:

Chứng minh nhân dân (hoặc hộ chiếu) số:..... cấp ngày:

tại

Hộ khẩu thường trú: (Trường hợp không có hộ khẩu thường trú thì ghi địa chỉ đăng ký tạm trú).....

Là chủ sở hữu phần vắng trong nhà ở số:.....

.....

* Trong trường hợp có người đại diện nhận thay thì ghi thêm phần dưới đây:

Họ và tên người đại diện:

Sinh ngày:

Chứng minh nhân dân (hoặc hộ chiếu) số:..... cấp ngày:

tại

Hộ khẩu thường trú: (Trường hợp không có hộ khẩu thường trú thì ghi địa chỉ đăng ký tạm trú).....

Theo giấy ủy quyền do ông (bà) lập, có chứng
nhận của
số ngày.....

Số tiền: bằng chữ:
.....

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu (VT -)

GIÁM ĐỐC

Mẫu số 07-PVĐSHNO

NGÂN HÀNG

.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số /
Về hoàn trả phần vắng đồng sở
hữu nhà ở

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 200...

Kính gửi:

- Sở Tài chính;
- Sở Xây dựng;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Phòng Công chứng số.....

Căn cứ công văn số..... ngày tháng.....năm.....của Sở Tài chính về việc đề nghị hoàn trả phần vắng đồng sở hữu nhà ở, Ngân hàng.....

đã hoàn trả cho:

Ông (Bà):..... Sinh ngày:

Chứng minh nhân dân (hoặc hộ chiếu) số:..... cấp ngày:

tại

Hộ khẩu thường trú: (Trường hợp không có hộ khẩu thường trú thì ghi địa chỉ đăng ký tạm trú).....

là chủ sở hữu phần vắng trong nhà ở số:

Số tiền hoàn trả:bằng chữ:.....

.....

theo séc/ủy nhiệm chi số.... ngày.....tháng.....năm...../.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu (VT -)

GIÁM ĐỐC

Mẫu 8-PVĐSHNO

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 200...

Số /STC-NS

Về đề nghị xác nhận phần vắng
không thuộc tài sản do nhà nước
quản lý và xác định chủ sở hữu
phần vắng

Kính gửi:

- Sở Xây dựng;
- Sở Tài nguyên và Môi trường.

Sở Tài chính có nhận được đơn của:

Ông (Bà): Sinh ngày:

Chứng minh nhân dân (hoặc hộ chiếu) số:..... cấp ngày:
tại

Hộ khẩu thường trú: (Trường hợp không có hộ khẩu thường trú thì ghi địa chỉ đăng
ký tạm trú).....

đề nghị nhận phần vắng đồng sở hữu trong nhà ở số:

** Trong trường hợp có người đại diện nhận thay thì ghi thêm phần dưới đây:*

Họ và tên người đại diện:

Sinh ngày:

Chứng minh nhân dân (hoặc hộ chiếu) số:..... cấp ngày:
tại

Hộ khẩu thường trú: (Trường hợp không có hộ khẩu thường trú thì ghi địa chỉ đăng
ký tạm trú).....

Theo giấy ủy quyền do ông (bà)lập, có chứng
nhận của

sốngày.....

- Địa chỉ nhà ở đã nộp phần vắng:
- Người nộp phần vắng:
- Số tiền đã nộp: Bằng chữ:
-
- Theo Giấy nộp tiền số: ngày: tại:

Căn cứ khoản ... Điều ... Quyết định số ... ngày ... tháng ... năm 200... của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về hoàn trả giá trị phần vắng đồng sở hữu nhà ở thuộc sở hữu tư nhân trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, Sở Tài chính đề nghị:

+ Sở Xây dựng xác nhận hai nội dung: Phần vắng trên có thuộc tài sản do nhà nước quản lý hay không; chủ sở hữu phần vắng nói trên là ai. Đồng thời, Sở Xây dựng cho ông (bà)..... nhận bản chính giấy nộp tiền để thực hiện thủ tục nhận phần tiền được hưởng theo quy định.

+ Sở Tài nguyên và Môi trường cung cấp hồ sơ lưu trữ có liên quan cho Sở Xây dựng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu (VT -).

GIÁM ĐỐC

Mẫu số 9-PVĐSHNƠ

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 200...

Số /SXD-

Về xác nhận phần vắng không
thuộc tài sản do nhà nước quản lý
và xác định chủ sở hữu phần vắng

Kính gửi: Sở Tài chính.

Căn cứ vào hồ sơ lưu do Sở Tài nguyên và Môi trường cung cấp, Sở Xây dựng
xác nhận:

Ông (Bà): Sinh ngày:

Chứng minh nhân dân (hoặc hộ chiếu) số: cấp ngày:

tại

Hộ khẩu thường trú: (Trường hợp không có hộ khẩu thường trú thì ghi địa chỉ đăng
ký tạm trú).....

là chủ sở hữu phần vắng trong nhà ở số:

- Người nộp phần vắng:

- Số tiền đã nộp: Bằng chữ:

- Theo Giấy nộp tiền số: ngày: tại:

Phần vắng trên không thuộc tài sản do nhà nước quản lý (hoặc Phần vắng trên thuộc
tài sản do Nhà nước quản lý)/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu (VT -)

GIÁM ĐỐC

Mẫu số 10-PVĐSHNO

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHO BẠC NHÀ NƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số /KBNN-
Về hoàn trả phần vắng đồng sở
hữu nhà ở

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 200...

Kính gửi:

- Sở Tài chính;
- Sở Xây dựng;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Phòng Công chứng số.....

Căn cứ theo lệnh chi số..... ngày tháng...năm...của Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước đã hoàn trả cho:

Ông (Bà):

Sinh ngày:

Chứng minh nhân dân (hoặc hộ chiếu) số: cấp ngày:

tại

Hộ khẩu thường trú: (Trường hợp không có hộ khẩu thường trú thì ghi địa chỉ đăng ký tạm trú).....

phần vắng đồng sở hữu trong nhà ở số:

Số tiền hoàn trả: bằng chữ:

theo Phiếu chi số ngày tháng năm/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu (VT -)

GIÁM ĐỐC

QUẬN TÂN BÌNH**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 20/2007/NQ-HĐND

*Tân Bình, ngày 21 tháng 12 năm 2007***NGHỊ QUYẾT****Về tình hình thực hiện ngân sách quận năm 2007,
dự toán ngân sách năm 2008****HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH
KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ 11**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Quyết định số 137/2007/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc giao chỉ tiêu dự toán thu - chi ngân sách nhà nước năm 2008 cho quận Tân Bình;

Sau khi xem xét Báo cáo của Ủy ban nhân dân quận về tình hình thực hiện ngân sách năm 2007 và dự toán ngân sách năm 2008; Báo cáo thẩm định số 40/BC-KTXH ngày 13 tháng 12 năm 2007 của Ban Kinh tế - Xã hội; ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân quận,

QUYẾT NGHỊ:**Điều 1. Về thực hiện ngân sách quận 2007**

Căn cứ Nghị quyết số 158/2006/NQ-HĐND ngày 21 tháng 12 năm 2006 của Hội đồng nhân dân quận về nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2007. Hội đồng nhân dân quận ghi nhận các kết quả của Ủy ban nhân dân quận đã có nhiều nỗ lực trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách năm 2007. Thu vượt dự toán, đảm bảo nhiệm vụ chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên... Trong điều hành ngân sách có

thường xuyên kiểm tra việc thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng, ngăn ngừa tiêu cực trong sử dụng ngân sách.

1. Thông qua thu ngân sách năm 2007:

- Tổng thu ngân sách nhà nước: 732,410 tỷ đồng, đạt 105,96% dự toán (691,2 tỷ đồng).

- Tổng thu ngân sách quận: 249,808 tỷ đồng, đạt 122,26% dự toán (204,320 tỷ đồng) chưa tính số thu kết dư ngân sách năm 2006 chuyển sang là 129,770 tỷ đồng.

Trong đó: Thuế giá trị gia tăng: 269,408 tỷ đồng; Thuế tiêu thụ đặc biệt: 4,453 tỷ đồng; Thuế thu nhập cao: 5,280 tỷ đồng; Tiền thuê đất: 13 tỷ đồng; Thuế chuyển quyền sử dụng đất: 24 tỷ đồng.

2. Thông qua chi ngân sách địa phương năm 2007:

Tổng chi ngân sách địa phương 260,319 tỷ đồng đạt 129,66% dự toán thành phố (204,320 tỷ đồng) và đạt 104,84% so với Nghị quyết Hội đồng nhân dân quận (252,690 tỷ đồng).

Trong đó:

+ Chi đầu tư phát triển: 36,852 tỷ đồng.

+ Chi thường xuyên: 223,467 tỷ đồng.

3. Dự kiến kết dư ngân sách quận năm 2007: 101,84 tỷ đồng; chuyển sang năm 2008 tiếp tục sử dụng.

Bao gồm:

+ Chi bổ sung các công trình thành phố phân cấp: 20 tỷ đồng;

+ Chi đầu tư xây dựng cơ bản các công trình và bổ sung duy tu thoát nước của Ủy ban nhân dân 15 phường: 15 tỷ đồng;

+ Dự kiến chi chênh lệch lương theo Nghị định số 166/2007/NĐ-CP: 9,5 tỷ đồng;

+ Chi đền bù, di dời các hộ thương nhân liên quan dự án xây dựng Trung tâm Thương mại chợ Tân Bình: 30 tỷ đồng;

+ Tồn kinh phí dịch cúm gia cầm chi tiền năm 2007: 0,187 tỷ đồng;

+ Di dời các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm: 0,171 tỷ đồng;

+ Cân đối bổ sung các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội: 26,928 tỷ đồng;

+ Chi hỗ trợ kinh phí quà tết Mậu Tý: 150.000đ/1 người hưởng lương từ ngân sách nhà nước, người diện chính sách.

+ Chi hỗ trợ mua 5 xe chuyên dùng của Công an phường.

Điều 2. Thông qua dự toán ngân sách nhà nước năm 2008, như sau:

1. Về thu:

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 920,500 tỷ đồng; tăng 33,17% so với dự toán năm 2007. (Phụ lục đính kèm)

- Tổng thu ngân sách quận: 264,470 tỷ đồng; tăng 29,44% so với dự toán năm 2007. (phụ lục đính kèm)

2. Về chi:

- Tổng chi ngân sách địa phương: 272,694 tỷ đồng.

Trong đó:

- Chi đầu tư phát triển: 50,304 tỷ đồng.

- Chi sự nghiệp kinh tế: 41,654 tỷ đồng.

- Chi sự nghiệp GD - ĐT: 90,495 tỷ đồng.

- Chi sự nghiệp Y tế: 15,251 tỷ đồng.

- Dự phòng ngân sách: 6,014 tỷ đồng.

Phân bổ dự toán chi thường xuyên từ ngân sách quận cho từng cơ quan, ban ngành (Kèm phụ lục).

Điều 3. Trong quá trình điều hành thực hiện ngân sách, Hội đồng nhân dân quận lưu ý Ủy ban nhân dân quận các vấn đề sau:

- Căn cứ vào Nghị quyết này, Ủy ban nhân dân quận giao nhiệm vụ thu - chi ngân sách cho từng cơ quan, ban, ngành và 15 phường theo đúng quy định.

- Tăng cường các giải pháp thực hiện thu đạt và vượt kế hoạch đảm bảo cân đối chi theo dự toán và thu đúng, thu đủ, thu kịp thời theo quy định của pháp luật; tập trung xử lý những khoản nợ đọng thuế thực hiện tốt công tác quyết toán thuế.

- Đảm bảo sử dụng quỹ dự phòng và kết dư ngân sách đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Điều 4. Giám sát việc thực hiện dự toán và phân bổ ngân sách nhà nước năm 2008.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân quận, Ban Kinh tế - Xã hội, Ban Pháp chế, các Tổ đại biểu và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân quận tăng cường giám sát việc thực hiện ngân sách năm 2008 trên các lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân quận Tân Bình khóa IX, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 21 tháng 12 năm 2007./.

CHỦ TỊCH

Võ Văn Luận

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 21/2007/NQ-HĐND

Tân Bình, ngày 21 tháng 12 năm 2007

NGHỊ QUYẾT
Về Chương trình giám sát năm 2008

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH
KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ 11

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân quận về nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2008;

Trên cơ sở xem xét Chương trình giám sát năm 2008 của Thường trực Hội đồng nhân dân quận và ý kiến thảo luận của các đại biểu tại kỳ họp lần thứ 11 tổ chức từ ngày 20 đến ngày 21 tháng 12 năm 2007,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân quận về giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội và an ninh quốc phòng năm 2008.

Điều 2. Các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân quận tạo mọi điều kiện thuận lợi để Thường trực Hội đồng nhân dân, 2 Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thực hiện công tác giám sát.

Điều 3. Giao cho Thường trực Hội đồng nhân dân, 2 Ban của Hội đồng nhân dân và các Tổ đại biểu căn cứ chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân năm 2008, xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả việc thực hiện tại các kỳ họp của Hội đồng nhân dân quận.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân quận Tân Bình khóa IX, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 21 tháng 12 năm 2007./.

CHỦ TỊCH

Võ Văn Luận

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 22/2007/NQ-HĐND

*Tân Bình, ngày 21 tháng 12 năm 2007***NGHỊ QUYẾT**
Về nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2008**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH**
KHÓA IX - KỲ HỌP LẦN THỨ 11

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Sau khi xem xét các Báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân, Báo cáo thẩm định của các Ban Hội đồng nhân dân, Báo cáo của Ủy ban nhân dân và báo cáo của các cơ quan hữu quan, ý kiến phát biểu của Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và của các đại biểu Hội đồng nhân dân quận,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng nhân dân quận năm 2007, chương trình công tác và dự toán ngân sách của Hội đồng nhân dân quận năm 2008. Báo cáo của Ủy ban nhân dân quận và các cơ quan hữu quan về đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội - an ninh quốc phòng năm 2007, nhiệm vụ chỉ tiêu và giải pháp năm 2008. Hội đồng nhân dân quận nhấn mạnh một số vấn đề sau:

- Trong năm 2007, tình hình thời tiết, dịch bệnh, giá cả thị trường diễn biến phức tạp, ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất - kinh doanh và đời sống nhân dân. Nhưng với sự nỗ lực phấn đấu của Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận, các đoàn thể và các tầng lớp nhân dân trong quận, các nhiệm vụ - chỉ tiêu đã đạt được khá cao theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân quận đề ra như: duy trì mức độ tăng trưởng kinh tế, các khoản thu ngân sách đều vượt so với dự toán, thực hiện tốt công tác giáo dục và cơ sở vật chất cho nhà trường, việc giảm hộ nghèo, chăm sóc sức khỏe nhân dân, bảo đảm an ninh quốc phòng và trật tự an toàn xã hội...

Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn những mặt hạn chế tồn tại cần được quan tâm như: việc triển khai các dự án, công trình còn chậm so với kế hoạch, do công tác bồi thường, giải tỏa kéo dài vì có khiếu nại, thiếu quỹ nhà tái định cư, ảnh hưởng đến chính sách đền bù gặp nhiều khó khăn, thủ tục hành chính lập dự án còn nhiều bất cập; công tác giải tỏa chợ tự phát và các tụ điểm kinh doanh lấn chiếm lòng lề đường còn vi phạm ở một số tuyến đường nhưng chưa kiên quyết xử lý; công tác quản lý nhà nước về trật tự đô thị vẫn còn một số địa phương thiếu kiên quyết, dẫn đến còn để sai phạm; phạm pháp hình sự có giảm nhưng một số loại tội phạm như: giết người, cướp giật, trộm tài sản còn xảy ra nhiều, tình hình hút chích ma túy nơi công cộng có chiều hướng gia tăng.

Điều 2. Thông qua các nhiệm vụ chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế - xã hội và an ninh quốc phòng năm 2008

1. Về kinh tế - ngân sách:

- Doanh thu thương mại - dịch vụ là 30.443 tỷ đồng tăng 24% so với năm 2007.
- Phần đầu thực hiện giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp (GCD 94) là 4.180 tỷ đồng tăng 11,97% so với năm 2007.
- Về tài chính ngân sách (có Nghị quyết chuyên đề).

2. Về nhà đất - xây dựng cơ bản:

- Thực hiện công bố quy hoạch, quản lý và tổ chức thực hiện các đồ án quy hoạch chi tiết 1/2000 của 15 phường.
- Tổng vốn đầu tư xây dựng cơ bản - sửa chữa dự kiến thực hiện là 938,6 tỷ đồng, bao gồm: nguồn vốn ngân sách nhà nước là 888,3 tỷ đồng (31 công trình, trong đó vốn đền bù đường Tân Sơn Nhất - Bình Lợi là 723 tỷ đồng); nguồn vốn thành phố phân cấp là 35,84 tỷ đồng (29 công trình) và vốn ngân sách quận là 14,46 tỷ đồng (15 công trình).

- Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư trong nhân dân và ngoài nước để phát triển cơ sở hạ tầng. Khai thác quỹ đất tạo nguồn đầu tư cơ sở hạ tầng và các công trình công ích tại địa phương.

3. Về văn hóa - xã hội:

- Hoàn thành Chương trình xóa đói giảm nghèo trên địa bàn quận (nâng mức thu nhập lên trên 6 triệu đồng/người/năm).
- Tiếp tục vận động nhân dân thực hiện đăng ký và xây dựng gia đình văn hóa, khu phố văn hóa và phường văn hóa theo tiêu chí mới của thành phố. Phần đầu có từ

1 - 2 phường đạt tiêu chuẩn phường văn hóa và 1 chợ đạt “Chợ văn minh thương nghiệp”; đăng ký xây dựng phường văn hóa (tại phường 6, 10, 15)...

- Thực hiện các chương trình chăm sóc sức khỏe, hoàn thành các chỉ tiêu cơ bản về y tế và sức khỏe cộng đồng, phòng chống dịch bệnh, tăng cường quản lý tốt vệ sinh an toàn thực phẩm. Phần đầu hạ thấp tỷ lệ tăng dân số tự nhiên năm 2008 đạt dưới 1,05%, giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 đạt dưới 5%.

- Tiếp tục vận động xã hội hóa giáo dục, hoàn chỉnh và lập kế hoạch thực hiện quy hoạch bố trí mạng lưới trường lớp phù hợp với quy hoạch tổng thể chung của quận. Duy trì công tác xóa mù chữ, hoàn thành phổ cập giáo dục tại 3 bậc học ở 15 phường. Tiếp tục xây dựng trung tâm học tập cộng đồng tại phường 2, 3, 5.

4. Về an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội:

- Phần đầu kéo giảm từ 5% trở lên số vụ phạm pháp hình sự. Tỷ lệ phá án chung đạt 60%. Phần đầu giảm 5% số vụ tai nạn giao thông, chết người.

- Xây dựng củng cố và phát triển lực lượng dân quân tự vệ đạt 3% so với dân số. Phần đầu hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân.

5. Công tác trọng tâm khác:

- Tiếp tục thực hiện “Cải cách hành chính”; chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; chương trình hành động phòng chống tham nhũng và chương trình kế hoạch triển khai “Năm thực hiện nếp sống văn minh đô thị”.

- Tiến hành sắp xếp tổ chức bộ máy, điều chỉnh và sát nhập phòng, ban trực thuộc quận theo chủ trương của Thành phố và Chính phủ.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

- Hội đồng nhân dân quận giao cho Ủy ban nhân dân quận có kế hoạch, biện pháp cụ thể tổ chức thực hiện thành công Nghị quyết này.

- Hội đồng nhân dân quận giao cho Thường trực, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân quận phối hợp hoạt động, giám sát và kiểm tra để thực hiện tốt nghị quyết của Hội đồng nhân dân quận đề ra.

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận Tân Bình và các tổ chức thành viên tổ chức tuyên truyền, phổ biến nghị quyết này; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan Nhà nước để động viên các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia thực hiện nghị quyết; phát hiện những vấn đề cần điều chỉnh bổ sung để phản ánh với cơ quan có thẩm quyền xử lý.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân quận Tân Bình khóa IX, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 21 tháng 12 năm 2007./.

CHỦ TỊCH

Võ Văn Luận

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 23/2007/NQ-HĐND

Tân Bình, ngày 21 tháng 12 năm 2007

NGHỊ QUYẾT

Về đầu tư xây dựng cơ bản nguồn vốn ngân sách năm 2008

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH KHÓA IX - KỲ HỌP LẦN THỨ 11

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Sau khi xem xét Báo cáo của Ủy ban nhân dân quận và cơ quan chuyên môn quận; Báo cáo thẩm định số 41/BC-KTXH ngày 13 tháng 12 năm 2007 của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân quận; ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân quận,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua danh mục đầu tư xây dựng cơ bản bằng vốn ngân sách với tổng mức đầu tư 50,30 tỷ đồng với 44 công trình năm 2008, bao gồm:

1. Vốn thành phố phân cấp năm 2008 tổng mức đầu tư là 35,864 tỷ đồng với 29 công trình (có danh mục đính kèm).
2. Vốn ngân sách quận năm 2008 tổng mức đầu tư là 14,440 tỷ đồng với 15 công trình (có danh mục đính kèm).

Điều 2. Phấn đấu thực hiện hoàn thành các công trình thuộc vốn ngân sách thành phố là 888,3 tỷ đồng với 31 công trình.

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân quận căn cứ vào danh mục công trình đã được Hội đồng nhân dân quận thông qua có kế hoạch triển khai và tổ chức thực hiện.

Thường Trực Hội đồng nhân dân và 2 Ban Hội đồng nhân dân quận theo dõi giám sát và báo cáo Hội đồng nhân dân trong kỳ họp giữa năm và cuối năm 2008.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân quận Tân Bình khóa IX kỳ họp lần thứ 11 thông qua ngày 21 tháng 12 năm 2007./.

CHỦ TỊCH

Võ Văn Luận

HUYỆN HỌC MÔN**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN HỌC MÔN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 14/2007/NQ-HĐND

*Hóc Môn, ngày 18 tháng 12 năm 2007***NGHỊ QUYẾT****Về nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2008****HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN HỌC MÔN
KHÓA IX, KỲ HỌP LẦN THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Xét nội dung các báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, và các cơ quan hữu quan; tiếp thu ý kiến đóng góp của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện và các ý kiến thảo luận đóng góp của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân huyện Hóc Môn,

QUYẾT NGHỊ:

Tán thành với Báo cáo năm 2007 và Chương trình công tác chủ yếu năm 2008 của Thường trực và 02 Ban Hội đồng nhân dân huyện Hóc Môn.

Tán thành báo cáo của Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn và các cơ quan chuyên môn về tình hình kinh tế - xã hội năm 2007 và phương hướng, nhiệm vụ các giải pháp chủ yếu năm 2008.

Hội đồng nhân dân huyện Hóc Môn nhấn mạnh một số nhiệm vụ sau:

I. Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Hội đồng nhân dân huyện năm 2007:

Việc tổ chức thực hiện Nghị quyết Hội đồng nhân dân huyện năm 2007 được Ủy ban nhân dân huyện quan tâm triển khai thực hiện ngay từ đầu năm, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện thường xuyên kiểm tra đôn đốc, từ đó đã thúc đẩy việc thực

hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ, nhìn chung tình hình kinh tế - xã hội năm 2007 được ổn định và có nhiều lĩnh vực có tốc độ tăng trưởng cao hơn. Cụ thể việc thực hiện Nghị quyết Hội đồng nhân dân huyện năm 2007 đạt kết quả như sau:

1. Sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp thực hiện cả năm đạt 100,9% kế hoạch, tăng 25,2% so với năm 2006, thương mại - dịch vụ đạt 101,45%, tăng 23,19% so với năm 2006. Đối với sản xuất nông nghiệp bước đầu thực hiện đề án chuyển đổi cây trồng, vật nuôi tuy kết quả chưa cao nhưng đã góp phần nâng tổng giá trị sản lượng đạt 98,4% kế hoạch, tăng 10,57% so với năm 2007, năng thu nhập bình quân trên 01ha đất nông nghiệp là 69,74 triệu đồng.

2. Thu ngân sách nhà nước năm 2007 vượt 27,37% so với chỉ tiêu Nghị quyết, thu ngân sách địa phương vượt 82,8%, thu ngân sách huyện vượt 79,23%, thu ngân sách xã vượt 64,76%. Chi ngân sách địa phương vượt 44,13%, chi ngân sách huyện vượt 49,3%, chi ngân sách xã vượt 53,1%.

3. Tổng giá trị khối lượng thực hiện trong năm 2007 đạt 80,67%, trong đó vốn ngân sách thành phố tập trung đạt 71,30%, vốn thành phố phân cấp đạt 74,88%, vốn huyện đạt 83,94%.

4. Đối với công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ấp 5 xã Xuân Thới Sơn, ấp 6 xã Xuân Thới Thượng theo Nghị quyết Hội đồng nhân dân huyện năm 2007 chưa thực hiện hoàn thành.

5. Thực hiện nhiệm vụ quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch tiến độ vẫn còn chậm, chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội chung trong toàn huyện.

6. Tình hình quản lý đất đai xây dựng có chặt chẽ hơn, ý thức chấp hành của người dân cao hơn, tuy nhiên số vụ vi phạm vẫn còn xảy ra.

7. Việc thực hiện Nghị quyết Hội đồng nhân dân huyện trong lĩnh vực Văn hóa - xã hội đạt và vượt chỉ tiêu; giáo dục, y tế tiếp tục nâng cao chất lượng; Chương trình xóa đói giảm nghèo, giải quyết việc làm đạt kết quả cao. Hoạt động sự nghiệp văn hóa - thông tin đạt nhiều kết quả tốt, phong trào thể dục thể thao giữ vững được thành tích. Tuy nhiên, cần quan tâm đầu tư xây dựng các thiết chế phục vụ sự nghiệp văn hóa - thể dục thể thao.

8. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm, công tác quân sự, quốc phòng được tổ chức thực hiện tốt theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân đã đề ra.

9. Công tác cải cách hành chính, thực hiện năm cải cách hành chính đạt nhiều kết quả, thái độ tinh thần phục vụ nhân dân có nhiều chuyển biến tốt hơn, để nâng cao

hơn nữa hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước từ huyện đến xã cần phải cải cách mạnh hơn nữa thủ tục hồ sơ trong lĩnh vực nhà đất.

II. Nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2008:

Hội đồng nhân dân huyện Hóc Môn thống nhất theo phương hướng nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu đã được nêu trong báo cáo của Ủy ban nhân dân huyện, trong quá trình điều hành thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng năm 2008. Hội đồng nhân dân huyện Hóc Môn yêu cầu Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn tập trung chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Để tiếp tục đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế - xã hội huyện, cần tập trung chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ - du lịch, nông nghiệp. Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trong nông nghiệp.

2. Tập trung mọi nguồn lực để đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, đường giao thông nông thôn, ưu tiên xây dựng các công trình thuộc khối trường học, bệnh viện, trạm y tế, xã hội hóa việc đầu tư xây dựng cơ sở giáo dục, y tế, thể dục thể thao.

3. Hoàn thành quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch trường lớp đến năm 2020. Đẩy nhanh tiến độ quy hoạch chi tiết, xúc tiến nhanh việc điều chỉnh quy hoạch không còn phù hợp.

4. Thu - chi ngân sách đạt và vượt chỉ tiêu, sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư phát triển, nâng cao hiệu quả việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện tốt Luật Phòng, chống tham nhũng.

5. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, tăng cường kiểm tra nâng cao hiệu quả việc quản lý đất đai xây dựng, thực hiện tốt chủ trương liên thông một cửa từ xã đến huyện trong lĩnh vực đất đai, xây dựng

6. Phấn đấu thực hiện hoàn thành phổ cập trung học, hiệu suất đào tạo bậc tiểu học đạt 100%, trung học cơ sở đạt 80%, trung học phổ thông đạt 90%, giải quyết việc làm cho 4500 lao động, giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống còn 0,63%, tìm chủng 07 loại Vắcxin cho trẻ em đạt 100%, phấn đấu có 97% khu phố, áp ra mắt Ban Vận động xây dựng ấp, khu phố văn hóa, trong đó có 60% đạt chuẩn. Giữ vững thành tích trong hoạt động sự nghiệp văn hóa thể thao.

7. Thực hiện có kết quả nếp sống văn minh đô thị, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, bảo vệ tốt môi trường, cảnh quan đô thị.

8. Giữ vững an ninh - chính trị, trật tự an toàn xã hội, đấu tranh đẩy lùi các loại tội phạm, nhất là tội phạm ma túy, thực hiện tốt chủ trương tái hòa nhập cộng đồng cho người sau cai nghiện. Tiếp tục củng cố quốc phòng, bảo vệ tốt các mục tiêu trọng điểm, nâng cao thành tích công tác huấn luyện hội thao, hoàn thành chỉ tiêu giao quân hàng năm.

III. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân huyện Hóc Môn giao cho Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Hội đồng nhân dân huyện Hóc Môn giao Thường trực Hội đồng nhân dân, 02 Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện Hóc Môn phối hợp hoạt động, tăng cường công tác giám sát, kịp thời đôn đốc, chấn chỉnh những thiếu sót, chậm trễ trong việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Hóc Môn, các tổ chức thành viên và Đài Truyền thanh, Bản tin Hóc Môn tuyên truyền, phổ biến động viên các tầng lớp nhân dân tích cực thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện Hóc Môn năm 2008 đạt kết quả cao.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Hóc Môn khóa IX, kỳ họp lần thứ 9 thông qua ngày 18 tháng 12 năm 2007./.

CHỦ TỊCH

Trần Văn Giữa

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 15/2007/NQ-HĐND

Hóc Môn, ngày 18 tháng 12 năm 2007

NGHỊ QUYẾT

**Về Chương trình hoạt động giám sát
của Hội đồng nhân dân huyện Hóc Môn năm 2008**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN KHÓA IX, KỲ HỌP LẦN THỨ 9

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Trên cơ sở xem xét Tờ trình số 155/TTr-HĐND của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện Hóc Môn và ý kiến thảo luận của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân huyện Hóc Môn,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân huyện Hóc Môn Khóa IX giao Thường trực và 02 Ban Hội đồng nhân dân huyện Hóc Môn triển khai hoạt động giám sát trong năm 2008 với các nội dung sau đây:

A. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân huyện cùng Ban Kinh tế - Xã hội tổ chức giám sát và báo cáo Hội đồng nhân dân huyện các nội dung như sau:

1. Giám sát việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2008 trên các lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp.
2. Giám sát việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng đối với các công trình trọng điểm theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện.
3. Giám sát việc thực hiện ngân sách năm 2008.
4. Giám sát việc thực hiện quy hoạch, quản lý quy hoạch.
5. Giám sát việc chăm lo lĩnh vực văn hóa - xã hội.

B. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân huyện cùng Ban Pháp chế tổ chức giám sát và báo cáo cho Hội đồng nhân dân huyện các nội dung như sau:

1. Giám sát công tác cải cách hành chính năm 2008. Trong đó tập trung lĩnh vực liên thông một cửa từ xã đến huyện trên lĩnh vực đất đai xây dựng.
2. Giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan tư pháp (Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, cơ quan Thi hành án dân sự, Công an huyện)
3. Giám sát việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tranh chấp về đất đai.
4. Giám sát việc thực hiện chính sách tái hòa nhập cộng đồng đối với các đối tượng hồi gia sau cai nghiện và giải quyết việc làm.

Điều 2. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện Hóc Môn tổ chức việc triển khai thực hiện Chương trình hoạt động giám sát năm 2008 của Hội đồng nhân dân huyện; phân công, điều hòa, phối hợp hoạt động giám sát của 02 Ban của Hội đồng nhân dân huyện; thường xuyên xem xét báo cáo tổng hợp hoạt động giám sát của 02 Ban Hội đồng nhân dân huyện Hóc Môn.

Điều 3. Trên cơ sở Chương trình hoạt động giám sát Hội đồng nhân dân huyện và căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, 02 Ban Hội đồng nhân dân huyện Hóc Môn xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình giám sát của mình. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện Hóc Môn lựa chọn nội dung giám sát bằng hình thức xem xét báo cáo những vấn đề cử tri quan tâm trong quá trình thực hiện các Nghị quyết Hội đồng nhân dân huyện Hóc Môn.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện Hóc Môn khóa IX, kỳ họp lần thứ 9 thông qua ngày 18 tháng 12 năm 2007./.

CHỦ TỊCH

Trần Văn Giữa

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 16/2007/NQ-HĐND

Hóc Môn, ngày 18 tháng 12 năm 2007

NGHỊ QUYẾT

**Về thực hiện cơ chế hành chính
một cửa liên thông từ xã đến huyện**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN KHÓA IX, KỲ HỌP LẦN THỨ 9

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 93/2007/QĐ-TTg ngày 22 tháng 06 năm 2007 của Thủ tướng chính phủ ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương;

Căn cứ Quyết định số 321/2004/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2004 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về áp dụng cơ chế “một cửa” tại Ủy ban nhân dân các phường - xã, thị trấn thuộc thành phố.

Trên cơ sở xem xét Tờ trình số 1441/TTr-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn, qua ý kiến thảo luận đóng góp của các đại biểu,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất theo Tờ trình số 1441/TTr-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn.

- Về mức thu dịch vụ:

+ Hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở là 150.000 đồng/hồ sơ.

+ Hồ sơ chuyển quyền sử dụng đất: 100.000 đồng/hồ sơ.

+ Các hồ sơ còn lại liên quan đến lĩnh vực đất đai: 50.000 đồng/hồ sơ.

- Về phân bổ nguồn thu dịch vụ:

+ 50% nộp ngân sách xã để cân đối chi hoạt động và mua sắm trang bị phục vụ công tác.

+ 40% dùng để chi mua biên lai thu tiền, văn phòng phẩm, công tác phí và chi bồi dưỡng lực lượng trực tiếp, gián tiếp phục vụ công tác tại xã, thị trấn.

+ 10% nộp về Phòng Tài nguyên - Môi trường (hoặc Phòng Quản lý đô thị đối với các trường hợp cấp giấy hồng).

- Thời gian thực hiện:

+ Bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 năm 2008 áp dụng thí điểm liên thông tại 03 (ba) xã Xuân Thới Sơn, Xuân Thới Thượng, Nhị Bình.

+ Sau 03 (ba) tháng thực hiện (quý I/2008) sẽ tiến hành sơ kết đánh giá rút kinh nghiệm và nhân rộng mô hình liên thông tại các xã còn lại.

Điều 2. Hội đồng nhân dân huyện Hóc Môn giao Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện Hóc Môn khóa IX kỳ họp lần thứ 9 thông qua ngày 18 tháng 12 năm 2007/.

CHỦ TỊCH

Trần Văn Giữa

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 17/2007/NQ-HĐND

Hóc Môn, ngày 18 tháng 12 năm 2007

NGHỊ QUYẾT

Về phân loại đơn vị hành chính huyện Hóc Môn

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN KHÓA IX, KỲ HỌP LẦN THỨ 9

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 15/2007/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2007 của Chính phủ về phân loại đơn vị hành chính cấp tỉnh và cấp huyện;

Trên cơ sở xem xét Tờ trình số 1339/TTr-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2007 của Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn, qua ý kiến thảo luận đóng góp của các đại biểu,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất theo Tờ trình số 1339/TTr-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2007 của Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn về phân loại đơn vị hành chính huyện Hóc Môn là đơn vị hành chính loại II.

Điều 2. Hội đồng nhân dân huyện Hóc Môn giao Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn hoàn chỉnh thủ tục pháp lý trình Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh quyết định phân loại đơn vị hành chính cấp huyện.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện Hóc Môn khóa IX, kỳ họp lần thứ 9 thông qua ngày 18 tháng 12 năm 2007./.

CHỦ TỊCH

Trần Văn Giữa

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 18/2007/NQ-HĐND

Hóc Môn, ngày 18 tháng 12 năm 2007

NGHỊ QUYẾT

Về danh mục đầu tư xây dựng và sửa chữa năm 2007 - 2008

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN KHÓA IX, KỲ HỌP LẦN THỨ 9

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Trên cơ sở xem xét Tờ trình số 1449/TTr-UBND ngày 17 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn về việc xin phê chuẩn danh mục đầu tư xây dựng và sửa chữa năm 2007 - 2008;

Qua ý kiến thảo luận của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân huyện Hóc Môn,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí theo Tờ trình số 1449/TTr-UBND ngày 17 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn về việc xin phê chuẩn danh mục đầu tư xây dựng và sửa chữa năm 2007 - 2008 như sau:

- Vốn ngân sách thành phố phân cấp huyện quản lý:
 - + Công trình thực hiện năm 2007: 26 công trình (có danh mục đính kèm)
 - + Công trình dự kiến bố trí kế hoạch năm 2008: 45 công trình (có danh mục đính kèm).
- Vốn ngân sách huyện:
 - + Công trình thực hiện năm 2007: 46 công trình (có danh mục đính kèm).
 - + Công trình dự kiến bố trí kế hoạch năm 2008: 51 công trình (có danh mục đính kèm).

Điều 2. Hội đồng nhân dân huyện giao Ủy ban nhân dân huyện có trách nhiệm thực hiện đầy đủ thủ tục theo quy định và báo cáo UBND thành phố và các cơ quan có liên quan theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Hóc Môn khóa IX thông qua tại kỳ họp lần thứ 9 ngày 18 tháng 12 năm 2007./.

CHỦ TỊCH

Trần Văn Giữa

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 19/2007/NQ-HĐND

Hóc Môn, ngày 18 tháng 12 năm 2007

NGHỊ QUYẾT

Về phê chuẩn dự toán và phân bổ ngân sách năm 2008

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN KHÓA IX, KỲ HỌP LẦN THỨ 9

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Quyết định số 137/2007/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về giao chỉ tiêu dự toán thu - chi ngân sách nhà nước năm 2008;

Trên cơ sở xem xét Tờ trình số 1422/TTr-UBND của Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn ngày 11 tháng 12 năm 2007 đề nghị phê chuẩn dự toán và phân bổ ngân sách năm 2008;

Theo kết quả thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội và ý kiến thảo luận của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân huyện Hóc Môn,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn dự toán và phân bổ ngân sách huyện Hóc Môn năm 2008 như sau:

1. Dự toán thu ngân sách năm 2008:

+ Thu ngân sách nhà nước:	186.500.000.000 đồng
+ Thu ngân sách địa phương:	169.094.000.000 đồng
+ Thu ngân sách huyện:	159.771.000.000 đồng

+ Thu ngân sách xã:	35.457.000.000 đồng
2. Dự toán chi ngân sách năm 2008:	
+ Chi ngân sách địa phương:	169.094.000.000 đồng
+ Chi ngân sách huyện:	159.771.000.000 đồng
+ Chi ngân sách xã:	35.457.000.000 đồng

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân huyện Hóc Môn giao Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn có trách nhiệm điều hành và triển khai thực hiện ngân sách năm 2008 đúng quy định luật ngân sách.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Hóc Môn khóa IX thông qua tại kỳ họp lần thứ 9 ngày 18 tháng 12 năm 2007./.

CHỦ TỊCH

Trần Văn Giữa

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 20/2007/NQ-HĐND

Hóc Môn, ngày 18 tháng 12 năm 2007

NGHỊ QUYẾT

**Thông qua nhiệm vụ quy hoạch đồ án điều chỉnh
quy hoạch chung huyện Hóc Môn đến năm 2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN
KHÓA IX, KỲ HỌP LẦN THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Trên cơ sở xem xét Tờ trình số 1442/TTr-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn về nội dung nhiệm vụ quy hoạch đồ án điều chỉnh quy hoạch chung huyện Hóc Môn đến năm 2020 và ý kiến thảo luận của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân huyện Hóc Môn,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí nội dung Tờ trình số 1442/TTr-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn về nội dung, nhiệm vụ quy hoạch, đồ án điều chỉnh quy hoạch chung huyện Hóc Môn đến năm 2020 để Ủy ban nhân dân huyện báo cáo trình Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xem xét phê duyệt nội dung, nhiệm vụ quy hoạch, đồ án điều chỉnh quy hoạch chung huyện Hóc Môn đến năm 2020, để làm cơ sở triển khai các bước tiếp theo.

Điều 2. Hội đồng nhân dân huyện giao Ủy ban nhân dân huyện hoàn chỉnh hồ sơ thủ tục báo cáo trình Ủy ban nhân dân thành phố và các cơ quan chức năng theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện Hóc Môn khóa IX, kỳ họp lần thứ 9 thông qua ngày 18 tháng 12 năm 2007./.

CHỦ TỊCH

Trần Văn Giữa

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 21/2007/NQ-HĐND

Hóc Môn, ngày 18 tháng 12 năm 2007

NGHỊ QUYẾT

**Về thẩm quyền quyết định việc sửa chữa, mua sắm, điều chuyển,
thu hồi, thanh lý tài sản Nhà nước tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp
công lập, Ủy ban nhân dân các xã - thị trấn**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN KHÓA IX, KỲ HỌP LẦN THỨ 9

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Trên cơ sở xem xét Tờ trình số 1440/TTr-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn về việc xin chủ trương giao thẩm quyền quyết định việc sửa chữa, mua sắm, điều chuyển, thu hồi, thanh lý tài sản Nhà nước tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, Ủy ban nhân dân các xã - thị trấn;

Qua ý kiến thảo luận của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân huyện Hóc Môn,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí theo Tờ trình số 1440/TTr-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn về việc xin chủ trương giao thẩm quyền quyết định việc sửa chữa, mua sắm, điều chuyển, thu hồi, thanh lý tài sản Nhà nước tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, UBND các xã - thị trấn.

Điều 2. Hội đồng nhân dân huyện giao Ủy ban nhân dân huyện có trách nhiệm thực hiện đầy đủ thủ tục theo quy định và báo cáo cơ quan tài chính cấp trên theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Hóc Môn khóa IX thông qua tại kỳ họp lần thứ 9 ngày 18 tháng 12 năm 2007./.

CHỦ TỊCH

Trần Văn Giữa

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 22/2007/NQ-HĐND

Hóc Môn, ngày 18 tháng 12 năm 2007

NGHỊ QUYẾT

Về việc sử dụng nguồn kinh phí dự phòng

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN KHÓA IX, KỲ HỌP LẦN THỨ 9

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Trên cơ sở xem xét Tờ trình số 1439/TTr-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn về việc xin sử dụng nguồn kinh phí dự phòng ngân sách năm 2007. Qua ý kiến thảo luận của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân huyện Hóc Môn,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí theo Tờ trình số 1439/TTr-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn về việc sử dụng nguồn kinh phí dự phòng ngân sách năm 2007 như sau:

- + Nguồn dự phòng ngân sách huyện năm 2007: 4.417.000.000 đồng.
- + Nguồn chi ngoài khoán quản lý nhà nước năm 2007: 1.000.000.000 đồng.
- + Nguồn cân đối ngân sách huyện: 367.932.227 đồng.

Điều 2. Hội đồng nhân dân huyện giao Ủy ban nhân dân huyện có trách nhiệm thực hiện đầy đủ thủ tục theo quy định và báo cáo cơ quan tài chính cấp trên theo quy định Luật Ngân sách nhà nước.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Hóc Môn khóa IX, thông qua tại kỳ họp lần thứ 9 ngày 18 tháng 12 năm 2007./.

CHỦ TỊCH

Trần Văn Giữa

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 23/2007/NQ-HĐND

Hóc Môn, ngày 18 tháng 12 năm 2007

NGHỊ QUYẾT

Về việc phê chuẩn bổ sung kinh phí sửa chữa trường lớp

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN KHÓA IX, KỲ HỌP LẦN THỨ 9

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Trên cơ sở xem xét Tờ trình số 1444/TTr-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn về việc xin bổ sung kinh phí sửa chữa trường lớp. Qua ý kiến thảo luận các vị đại biểu Hội đồng nhân dân huyện Hóc Môn,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí theo Tờ trình số 1444/TTr-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn về việc xin bổ sung kinh phí sửa chữa trường lớp là 3.000.000.000 đồng (ba tỷ đồng), từ nguồn kết dư ngân sách huyện năm 2007.

Điều 2. Hội đồng nhân dân huyện giao Ủy ban nhân dân huyện có trách nhiệm thực hiện đầy đủ thủ tục theo quy định và báo cáo cơ quan tài chính cấp trên theo quy định Luật Ngân sách nhà nước.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Hóc Môn khóa IX, thông qua tại kỳ họp lần thứ 9 ngày 18 tháng 12 năm 2007./.

CHỦ TỊCH

Trần Văn Giữa

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 24/2007/NQ-HĐND

Hóc Môn, ngày 18 tháng 12 năm 2007

NGHỊ QUYẾT

Về danh mục công trình trọng điểm
tập trung thực hiện năm 2008

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN KHÓA IX, KỲ HỌP LẦN THỨ 9

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Trên cơ sở xem xét Tờ trình số 813/TTr-QLDA ngày 14 tháng 12 năm 2007 của Ban Quản lý dự án huyện Hóc Môn và ý kiến thảo luận của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân huyện Hóc Môn,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân huyện Hóc Môn phê duyệt danh mục tập trung trọng điểm năm 2008 như sau:

1. Danh mục công trình trọng điểm thuộc vốn ngân sách tập trung:
 - 03 công trình chuyển tiếp: vốn kế hoạch năm 2008 45 tỷ đồng.
 - 05 công trình khởi công mới: vốn kế hoạch năm 2008: 78 tỷ đồng.
 - 05 công trình chuẩn bị thực hiện dự án: vốn kế hoạch năm 2008 35,5 tỷ đồng.
 - 10 công trình chuẩn bị đầu tư: vốn kế hoạch năm 2008 1,5 tỷ đồng.

(Danh mục công trình trọng điểm có đính kèm)

2. Danh mục công trình trọng điểm thuộc vốn phân cấp:
 - 03 Công trình chuyển tiếp: vốn kế hoạch năm 2008 7,9 tỷ đồng.
 - 08 công trình khởi công mới: vốn kế hoạch năm 2008 16,25 tỷ đồng.

- 04 công trình chuẩn bị thực hiện dự án: vốn kế hoạch năm 2008 là 0,65 tỷ đồng.
- 09 công trình chuẩn bị đầu tư: vốn kế hoạch năm 2008 là 0,45 tỷ đồng.

(Danh mục công trình trọng điểm có đính kèm)

Điều 2. Hội đồng nhân dân huyện giao Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo Ban Quản lý dự án phối hợp cùng các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện các công trình nói trên, hàng quý báo cáo kết quả tiến độ để Hội đồng nhân dân huyện có kế hoạch giám sát.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện Hóc Môn khóa IX, kỳ họp lần thứ 9 thông qua ngày 18 tháng 12 năm 2007./.

CHỦ TỊCH

Trần Văn Giữa

UBND thành phố Hồ Chí Minh xuất bản

Điện thoại: 8.233.686

Fax: (84.8) 8.233.694

Email: tcb@tphcm.gov.vn

In tại Công ty TNHH 1 thành viên in Người Lao Động

Giá: 5.000 đồng